

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2020/HSST

Ngày 17/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Chính

2. Bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 354/2020/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **TRẦN MINH Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: N; Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1994; Tại: Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 17/13 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: 07/4 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần P, sinh năm: 1972; Con bà: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1972. Hiện đều trú tại: 07/4 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03;

- Theo bản án số: 398/2015/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, ngày 15/3/2017 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống.

- Theo bản án số: 234/2017/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017, bị Tòa án

nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, (Tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng;), ngày 01/8/2018 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống.

- Theo bản án số: 46/2019/HSST ngày 06 tháng 03 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, (Tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng;), ngày 22/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, hiện đang giam – Có mặt.

2. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Đ; Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1995; Tại: Đắk Lắk;

Trú tại: 02/9 B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1962; Con bà: Trần Xứ N, sinh năm: 1962. Hiện đều trú tại: 02/9 B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, hiện đang giam – Có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Trần Phi Nc (L), sinh năm 1995. Địa chỉ: 92/01 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

2. Anh Đỗ Phương H, sinh năm 2001. Địa chỉ: Buôn K, xã Ea H, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt;

3. Anh Đào Hữu L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 39 B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

4. Chị Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số 189 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt;

5. Chị Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số 47 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt;

6. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1955. Địa chỉ: Số 233/13/25 X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1994. Địa chỉ: 09 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh Đ là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Trong thời gian từ ngày

20 tháng 3 năm 2020 đến ngày 31 tháng 7 năm 2020, Đ cùng Nguyễn Văn N thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố B, rồi mang đi tiêu thụ để làm nguồn sống chính. Cụ thể hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 14 giờ ngày 20 tháng 3 năm 2020, Trần Minh Đ đi bộ một mình trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B, tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi Đ đi đến dãy phòng trọ tại địa chỉ: Hẻm 136 H, phường T, thành phố B, thì thấy xung quanh vắng người qua lại, nên Đ đi vào bên trong dãy trọ. Tại đây, Đ quan sát thấy phòng trọ số 5 (do anh Trần Phi N, sinh năm 1995, trú tại: 92/1 H, phường T, thành phố B, là người thuê trọ) cửa phòng mở, anh N đang đứng nấu ăn quay lưng về hướng cửa ra vào và trên chiếc nệm trải dưới nền của phòng trọ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen. Thấy vậy, Đ đột nhập vào bên trong phòng trọ lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động rồi tẩu thoát.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, dung lượng 256GB, trị giá: 3.800.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 04 giờ ngày 21 tháng 3 năm 2020, Trần Minh Đ tiếp tục đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ: Hẻm 136 H, phường T, thành phố B để tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, Đ quan sát thấy phòng trọ số 18 (do anh Đỗ Phương H, sinh năm 2001, trú tại: Buôn K, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, là người thuê trọ) cửa chính đóng, cửa sổ mở, trên đầu giường đặt cạnh cửa sổ có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen, không có người trông coi. Thấy vậy, Đ đưa tay qua khe cửa song cửa sổ lén lút trộm cắp chiếc máy vi tính ra ngoài rồi tẩu thoát. Sau đó, Đ mang chiếc máy tính xách tay và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen (vụ 1) trộm cắp được bán cho người thanh niên tên T (chưa xác định nhân thân, lai lịch) được tổng số tiền 3.200.000 đồng, rồi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen, Ram 8GB, Core i5, màn hình 15.6inch, SSD: 256GB, trị giá: 3.400.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 09 giờ ngày 02 tháng 7 năm 2020, Nguyễn Văn N điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, chở Trần Minh Đ đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B, tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến căn nhà trọ tại địa chỉ: Số 168 S, phường E, thành phố B (do chị Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1997, trú tại: Số 189 S, phường E, thành phố B, là người thuê trọ), thì thấy cửa cổng không khóa và cửa ra vào phía sau căn nhà mở, không có người trông coi. Thấy vậy, Đ nói N dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới, còn Đ đi vòng ra phía sau đột nhập vào trong căn nhà tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, Đ thấy trong phòng ngủ của căn nhà có 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, của chị D đang để trên nền của phòng ngủ, nên Đ lén lút đi đến trộm cắp chiếc điện thoại di động, rồi đi ra ngoài lên xe mô tô cùng N tẩu thoát. Sau đó, cả hai mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại N, tại địa chỉ: 09 N, phường T, thành phố B, bán cho chủ tiệm là anh Đặng Văn H được số tiền 4.600.000 đồng. Đ chia cho N số tiền 2.000.000 đồng, rồi cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 01 tháng 8 năm 2020, anh Đặng Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, dung lượng 64GB, số Imei: 356740087319514, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, dung lượng 64GB, số Imei: 356740087319514, trị giá: 8.400.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 15 giờ ngày 11 tháng 7 năm 2020, Nguyễn Văn N điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, chở Trần Minh Đ đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B, tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến dãy phòng trọ tại địa chỉ: 39 B, phường T, thành phố B, Đ nói N dừng xe và đứng ngoài cảnh giới, còn Đ đi vào trong dãy trọ tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, Đ thấy phòng trọ số 01 (do anh Đào Hữu L, sinh năm 1992, trú tại: Xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, là người thuê trọ) cửa phòng mở, trên đầu giường ngủ đặt trong phòng có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen. Thấy vậy, Đ đột nhập vào trong phòng rồi lén lút đi đến trộm cắp chiếc điện thoại di động đi ra ngoài lên xe mô tô cùng N tẩu thoát. Sau đó, cả hai mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại N, tại địa chỉ: 09 N, phường T, thành phố B, bán cho chủ tiệm là anh Đặng Văn H được số tiền 2.000.000 đồng. Đ chia cho N số tiền 1.000.000 đồng, rồi cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 01 tháng 8 năm 2020, anh Đặng Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, màn hình 6.2'', Ram 3GB, ROM 32GB, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, màn hình 6.2'', Ram 3GB, ROM 32GB, trị giá: 2.750.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 20 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2020, Nguyễn Văn N điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, chở Trần Minh Đ đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B, tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến căn nhà của bà Ngô Thị T, tại địa chỉ:

233/13/25 X, phường T, thành phố B, thì thấy cửa chính mở, bên trong không có người. Thấy vậy, N đứng ngoài cảnh giới còn Đ đi vào trong căn nhà thì thấy trên bàn đặt tại phòng khách có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, màu đen, nên đi đến lén lút trộm cắp rồi đi ra ngoài lên xe mô tô cùng N tẩu thoát. Sau đó, cả hai mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại N, tại địa chỉ: 09 N, phường T, thành phố B, bán cho chủ tiệm là anh Đặng Văn H được số tiền 1.000.000 đồng. Đ chia cho N số tiền 500.000 đồng, rồi cả hai tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, anh H đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, màu đen, cho một người không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, màu đen, dung lượng 32GB, trị giá: 2.900.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 05 giờ sáng ngày 31 tháng 7 năm 2020, Trần Minh Đ đi bộ một mình trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi Đ đi đến dãy phòng trọ tại địa chỉ: 24 T, phường T, thành phố B, thấy xung quanh vắng người qua lại, nên Đ đi vào bên trong dãy trọ. Tại đây, Đ quan sát thấy phòng trọ số 2 (do chị Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1995, trú tại: 47 L, phường T, thành phố B, là người thuê trọ), cửa phòng không khóa, chị Hoàng A đang nằm ngủ và trên kệ ti vi trong phòng có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, nên Đ đột nhập vào trong, lén lút đi đến trộm cắp chiếc điện thoại di động rồi tẩu thoát. Sau đó, Đ mang chiếc điện thoại di động trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại N, tại địa chỉ: 09 N, phường T, thành phố B, bán cho chủ tiệm là anh Đặng Văn H được số tiền 1.500.000 đồng, rồi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết, thì bị phát hiện xử lý.

Ngày 01 tháng 8 năm 2020, anh Đặng Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32GB, số Imei: 353818087504401, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32GB, số Imei: 353818087504401, trị giá: 4.300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn N: 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, số khung: B9407Y014978, số máy: 5B94014978 và 01 giấy đăng ký xe của xe mô tô biển số: 47N9 - 6579, để phục vụ công tác điều tra, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn N. Từ ngày 02/7/2020

đến ngày 20/7/2020, N sử dụng chiếc xe mô tô vào việc trộm cắp tài sản (vụ 3, 4, 5), nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 353/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trần Minh Đ, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn N, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Minh Đ và Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra, cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 353/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Đ từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

- *Về trách nhiệm dân sự:*

+ Buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường cho anh Trần Phi N với số tiền là 3.800.000 đồng, bồi thường cho anh Đỗ Phương H với số tiền là 3.400.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Trần Minh Đ và bị cáo Nguyễn Văn N phải liên đới bồi thường cho bà Ngô Thị T với tổng số tiền là 2.900.000 đồng, cụ thể: bị cáo Trần Minh Đ bồi thường 1.450.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường 1.450.000 đồng.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, màu

hồng, là tài sản của chị Nguyễn Thị Hoàng A nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị Hoàng A không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, là tài sản của anh Đào Hữu L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, là tài sản của chị Trương Thị Mỹ D, nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, số khung: B9407Y014978, số máy: 5B94014978 và 01 giấy đăng ký xe của xe mô tô biển số: 47N9 – 6579, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn N sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

+ Đối với số tiền 8.100.000 đồng anh Đặng Văn H đã bỏ ra mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng (vụ 3); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen (vụ 4) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng (vụ 6), anh H không yêu cầu các bị can phải trả lại, đây là số tiền các bị can thu lợi bất chính, nên cần truy thu của bị can Trần Minh Đ số tiền 5.100.000 đồng và Nguyễn Văn N số tiền 3.000.000 đồng, để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo Trần Minh Đ và Nguyễn Văn N không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ ngày 20/3/2020 đến ngày 31/7/2020 Trần Minh Đ cùng với Nguyễn Văn N đã tham gia nhiều vụ trộm cắp tài sản trên đại bàn thành phố B, cụ thể như sau: Bị cáo Trần Minh Đ đã tự mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Phi N, Đỗ Phương H và Nguyễn

Thị Hoàng A với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 11.500.000 đồng và bị cáo Trần Minh Đ cùng bị cáo Nguyễn Văn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trương Thị Mỹ D, anh Đào Hữu L và bà Ngô Thị T với tổng giá trị tài sản là 14.050.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Trần Minh Đ về tội: *“Trộm cắp tài sản”* theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Trần Minh Đ phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”* theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Điều 173 Bộ Luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị xử phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)...

b) Có tính chất chuyên nghiệp”.

Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được rằng, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, luôn luôn được Nhà nước bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị pháp luật nghiêm trị. Song, do động cơ vụ lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút và tìm tài sản của người dân trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột để lấy trộm và đem bán nhằm mục đích sử dụng tiêu xài cá nhân.

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia nên tính chất và mức độ hành vi của các bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa ra từng bị cáo để có mức án phù hợp với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Minh Đ là người thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nhất, có tính liên tục 05 lần trở lên, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và sử dụng việc trộm cắp tài sản để làm nguồn sống chính, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *“có tính chất chuyên nghiệp”* được quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra trước khi phạm tội bị cáo là người đang có 03 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích và trộm cắp tài sản 02 lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, qua đó cho thấy tính xem thường pháp luật của bị cáo và quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, đối với bị cáo Trần Minh Đ cần có mức án đủ nghiêm và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tính chất giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N mặc dù hành vi nhẹ hơn so với bị cáo Đ, tuy nhiên bị cáo là người dùng phương tiện chở bị cáo Đ đi tìm tài sản để trộm cắp và tham gia cùng với bị cáo Đ 03 vụ trộm cắp, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án tương xứng và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo Đ.

Trong vụ án này, đối với người thanh niên tên T là người mua của bị cáo Trần Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách ra khỏi nội dung vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau, là phù hợp.

Đối với anh Đặng Văn H, là người mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Plus, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng nhưng anh H không biết đây là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với anh H, là phù hợp.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Minh Đ sử dụng, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên tách ra khỏi nội dung vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Cáo Trần Minh Đ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo, là phù hợp

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với chiếc điện thoại Iphone 7, màu đen của anh Trần Phi N mà bị cáo Trần Minh Đ lấy trộm, hiện nay không thu giữ được. Quá trình điều tra anh Trần Phi N yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại giá trị tài sản bị mất, vì vậy buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường cho anh Trần Phi N với số tiền là 3.800.000 đồng là giá trị tài sản bị mất không thu hồi được.

+ Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen của anh Đỗ Phương H mà bị cáo Trần Minh Đ lấy trộm, hiện nay không thu giữ được. Quá trình điều tra anh Đỗ Phương H yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại giá trị tài sản bị mất, vì vậy buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường cho anh Đỗ Phương H với số tiền là 3.400.000 đồng, là giá trị tài sản bị mất không thu hồi được.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen mà bị cáo Trần Minh Đ và bị cáo Nguyễn Văn N lấy trộm của bà Ngô Thị T, hiện nay không thu giữ được. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bà T yêu cầu bị cáo Đ và bị cáo N phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị mất. Vì vậy, buộc bị cáo Trần Minh Đ và bị cáo Nguyễn Văn N phải liên đới bồi thường cho bà Ngô Thị T với tổng số tiền là 2.900.000 đồng, cụ thể: bị cáo Trần Minh Đ bồi thường 1.450.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường 1.450.000 đồng.

+ Đối với số tiền 8.100.000 đồng anh Đặng Văn H đã bỏ ra mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng (vụ 3); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen (vụ 4) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng (vụ 6), anh H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại. Do đó, cần ghi nhận ý kiến của anh Đặng Văn H về việc không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền trên.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, là tài sản của chị Nguyễn Thị Hoàng A nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị Hoàng A không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, là tài sản của anh Đào Hữu L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, là tài sản của chị Trương Thị Mỹ D nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, số khung: B9407Y014978, số máy: 5B94014978 và 01 giấy đăng ký xe của xe mô tô biển số: 47N9 – 6579, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn N sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Đ và bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh Đ** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 01/8/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn N** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 01/8/2020

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường cho anh Trần Phi N với số tiền là 3.800.000 đồng và bồi thường cho anh Đỗ Phương H với số tiền 3.400.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Trần Minh Đ và bị cáo Nguyễn Văn N phải liên đới bồi thường cho bà Ngô Thị T với tổng số tiền là 2.900.000 đồng, cụ thể: bị cáo Trần Minh Đ bồi thường 1.450.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường 1.450.000 đồng.

+ Chấp nhận anh Đặng Văn H không yêu cầu các bị cáo Trần Minh Đ và Nguyễn Văn N phải bồi thường số tiền 8.100.000 đồng đã bỏ ra mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu

hồng, là tài sản của chị Nguyễn Thị Hoàng A nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị Hoàng A không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, là tài sản của anh Đào Hữu L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, là tài sản của chị Trương Thị Mỹ D nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc đỏ, biển số: 47N9 - 6579, số khung: B9407Y014978, số máy: 5B94014978 và 01 giấy đăng ký xe của xe mô tô biển số: 47N9 – 6579, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn N sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 21/10/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 432.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl